AYASE　NGÀY　NAY

あやせトゥデイ

ベトナム語 | Tiếng Việt Nam

Bản tin đa ngôn ngữ T/x Ayase
Ban Thực hiện bản tin Ayase Ngày Nay

16

綾瀬市多言語情報資料
あやせトゥデイ作成委員会

土曜日・日曜日の窓口をご利用ください

◆下の表の業務は、土曜日、日曜日でも窓口業務を行っていますのでご利用ください。

時間	窓口	業務
8:30～12:00 12:45～17:00	市民課（問い合わせ　電話70-5668） ☆市役所窓口棟1階	次の各種証明書の発行 ●印鑑登録証明書 ●外国人登録原票記載事項証明書 ●所得・市県民税（非）課税証明書 ●土地所有証明書（車庫証明用など） ●家屋所有証明書（防音工事用など）
	☆北部連絡所 （綾北福祉会館内　寺尾中1-3-22）	
	☆南部連絡所 （綾南地区センター内　上土棚中1-10-11）	
	納税課（問い合わせ　電話70-5612） ☆市役所窓口棟2階	●市税の納付 ●納税の相談（日本語での対応） ●納税証明書の発行

※年末年始（12月29日～1月3日）は業務を行っていません。
また、庁舎設備点検などで業務を行わない場合があります。
※外国人登録（新規・変更）や居住の届出、印鑑登録はできません。

Mời sử dụng cửa sổ hành chánh làm việc vào ngày thứ bảy và chủ nhật

◆ Những quày hành chánh hướng dẫn sau đây là những nơi có làm việc vào thứ bảy và chủ nhật.

Thời gian	Quày	Nghiệp vụ
8:30 ~ 12:00 **12:45 ~ 17:00**	Ban thị dân (nơi liên lạc tel: 70-5668) ☆ Dãy cửa sổ tiếp nhận lầu 1 của toà hành chánh ☆ Nơi liên lạc của phần bắc bộ (Trong hội trường phúc lợi Ryohoku Teraonaka 1-3-22) ☆ Nơi liên lạc phần Nam bô (Trong Trung tâm khu vưc Ryonan Kamitsuchidananaka 1-10--11)	Cấp những loại giấy tờ chứng nhận sau đây ●Giấy chứng minh đăng ký con dấu ●Giấy chứng minh ghi đăng ký ngoại kiều ●Giấy chứng minh (không)đánh thuế thu nhập, thuế thị tỉnh dân ●Giấy chứng minh sở hữu đất (Dùng chứng minh bãi đậu xe v.v…) ●Giấy chứng minh sở hữu nhà (Dùng công trình phòng âm)
	Ban đóng thuế (nơi liên lạc Tel :70- 5612) ☆ Dãy cửa sổ tiếp nhận lầu 2 của toà hành chánh	●Trả thuế thị dân ●Bàn thảo về việc đóng thuế (đối ứng bằng tiếng Nhật) ●Cấp giấy chứng minh về thuế

※ Cuối năm từ ngày 29/12 đến đầu năm 3/1 không làm việc.
Ngoài ra có những trường hợp như phải kiểm tra lại cơ quan thì cũng không làm việc.
※ Không tiếp nhận đăng ký ngoại kiều (mới hoặc thay đổi), đăng ký cư trú, đăng ký con dấu chứng.

市制30周年記念　Kỷ niệm thành lập thị chánh tròn30

つなごう手を
つなごう未来へ　Hãy cùng nắm tay
Hãy cùng nắm đến đến tương lai

キャラクター　Hình thú biểu tượng

かわせみの「あやぴぃ」
「Ayapi」của Ayase

◆北部連絡所

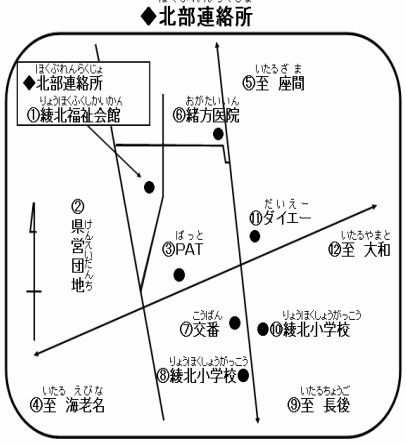

◆ Nơi liên lạc phần bắc bộ
① Hội trường phúc lợi Ryohoku
② Chung cư tỉnh
③ Tiệm PAT
④ Hướng Ebina
⑤ Hướng Zama
⑥ Bệnh viện Ogata
⑦ Bót cảnh sát
⑧ Trường tiểu học Ryohoku
⑨ Hướng Chogo
⑩ Trường tiểu học Ryohoku
⑪ Siêu thị Daie
⑫ Hướng Yamato

◇南部連絡所

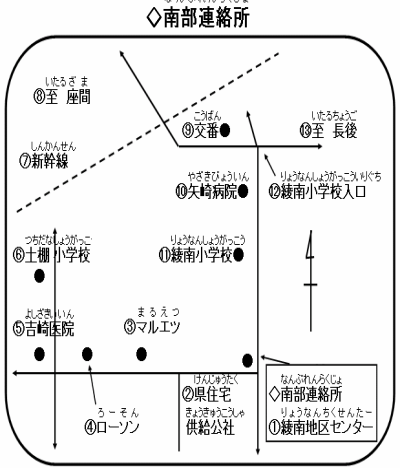

◇ Nơi liên lạc phần Nam bộ
① Trung tâm khu vực Ryohoku
② Công xã cung cấp nhà tỉnh
③ Siêu thị Maruetsu
④ Siêu thị Lawson (24)
⑤ Bệnh viện Yoshizaki
⑥ Trường tiểu học Tsuchidana
⑦ Đường tàu shinkansen
⑧ Hướng Zama
⑨ Bót cảnh sát
⑩ Bệnh viện Yazaki
⑪ Trường tiểu học Ryonan
⑫ Cửa vào trường tiểu học Ryonan
⑬ Hướng Chogo

綾瀬いきいき祭りの開催

NGÀY HỘI SINH ĐỘNG ĐẦY SỨC SỐNG CỦA AYASE

今年も市内最大のお祭り「綾瀬いきいき祭り」を開催します。
会場では、約1万1000食分の豚すきが配布されるほか、各種アトラクションや盆踊り、パレード、バザー、花火大会など様々な催しが繰り広げられます。

Năm nay lễ hội lớn sinh động đầy sức sống của Ayase cũng sẽ được tổ chức.
Tại hội trường sẽ được phân phát khoảng 11000 phần món thịt heo xào. Ngoài ra sẽ có nhiều chương trình vui khác như múa bonodori, diễn hành, bán baza-, đại hội bắn pháo bông v.v…

日時　平成20年8月23日(土)11時～
場所　市民文化センター周辺
問い合わせ先　市役所　産業振興課　電話70-5661

Thời gian : (thứ bảy) ngày 23 tháng 8 năm 2008. Từ 11:00 ~
Địa điểm : Chung quanh Trung tâm văn hóa thị dân.
Nơi liên lạc thăm hỏi : Ban sản nghiệp chấn hưng của tòa hành chánh. Tel: 70- 5661

この情報資料について、ご意見ご感想をお聞かせください。下の部分に記入し、切り取って提出してください。
提出先は、もよりの回収ボックス又は綾瀬市役所企画課自治交流担当（〒252-1192　綾瀬市早川550　電話 70-5686　FAX 70-5701）

Rất mong đón nhận sự đóng góp ý kiến của quý bạn về bản tin này. Xin hãy cắt phần dưới đây, ghi ý kiến của bạn vào và gửi đến chúng tôi.

Bạn có thể gửi ý kiến đóng góp vào hộp thu nhận ý kiến hoặc nộp đến Ban phụ trách Tự Trị Giao Lưu của Tòa Thị Chánh Ayase (〒252-1192 Ayaseshi Hayakawa 550 / Tel 70- 5686 Fax 70-5701)

意見・感想（ベトナム語⑯）Ykiến ・Cảm tưởng (tiếng Việt ⑯)

保健医療センターで「がん検診」を実施しています

Tại trung tâm sức khỏe y tế đang thực hành「Khám kiểm tra ung thư」

◆**実施場所**　保健医療センター（深谷中4-2-1　電話77-1133）

◆**受診方法**　希望者は、保健医療センターに直接または電話で予約してください。予約受付については、下の表をご覧ください。

※外国人登録をしていて、綾瀬市に居住の届出をしている方が対象になります。また、予約や受診などは、すべて日本語での対応になります。

◆ Địa điểm thực hành : Tại Trung tâm y tế sức khỏe (Fukayanaka 4-2-1 Tel: 77-1133)

◆ Phương cách nhận khám : Quý vị nào có nguyện vọng muốn khám ,kiểm tra sức khỏe thì mời hãy đến thẳng trung tâm y tế sức khỏe hoặc gọi điện thoại để lấy hẹn trước.
Về việc đăng ký lấy hẹn mời hãy xem nội dung hướng dẫn phía dưới.

※Đối tượng: dành cho những vị có đăng ký ngoại kiều và hiện đang đăng ký cư ngụ (địa chỉ) trong thị xã Ayase.
Khi đăng ký lấy hẹn hoặc khi khám sức khỏe sẽ đối ứng hoàn toàn bằng tiếng Nhật.

◆検診項目及び費用

検診項目	対象年齢	費用
胃がん	40歳以上	1，100円
大腸がん	40歳以上	500円
肺がん	40歳以上	600円
子宮がん	1989年3月31日以前に生まれた方で、2009年3月31日現在偶数年（20、22、24･･･）の方	900円
乳がん（視触診）	1969年4月1日から1979年3月31日に生まれた女性	700円
乳がん（視触診＋レントゲン撮影1）	1959年3月31日以前に生まれた方で、2009年3月31日現在偶数年（50、52、54･･･）の女性	1，900円
乳がん（視触診＋レントゲン撮影2）	1959年4月1日から1969年3月31日に生まれた方で、2009年3月31日現在偶数年（40、42、44･･･）の女性	2，400円

◆ **Tiết mục khám kiểm và phí dụng**

Mục khám kiểm	Số tuổi đối tượng	Phí dụng
Ung thư bao tử	Trên 40 tuổi	1.100 yen
Ung thư ruột già	Trên 40 tuổi	500 yen
Ung thư phổi	Trên 40 tuổi	600 yen
Ung thư tử cung	Những vị sanh trước ngày 31 tháng 3 năm 1989 và hiện tại vào ngày 31 tháng 3 năm 2009 có số tuổi chẵn (20, 22, 24 …)	900 yen
Ung thư vú (khám sờ nhìn)	Phụ nữ có năm sanh từ 1 tháng 4 năm 1969 đến 31 tháng 3 năm 1979	700 yen
Ung thư vú (khám sờ nhìn + Chụp quang tuyến X 1)	Những vị sanh trước ngày 31 tháng 3 năm 1959 và hiện tại vào ngày 31 tháng 3 năm 2009 có số tuổi chẵn (50, 52, 54…)	1.900 yen
Ung thư vú (khám sờ nhìn + Chụp quang tuyến X 2)	Những vị có năm sanh từ 1 tháng 4 năm 1959 đến ngày 31 tháng 3 năm 1969 và hiện tại ngày 31 tháng 3 năm 2009 có số tuổi chẵn (40, 42, 44 ….)	2.400 yen

◆ 実施日　**※○が実施する日です。**

◆ Ngày thực hành　※Ngày có đánh dấu O là ngày thực hành

検診日		胃･大･肺	子宮･乳	受付開始日	
Ngày khám kiểm		Bao tử Ruột già Phổi	Tử cung Vú	Ngày bắt đầu tiếp nhận	
9月20日(土)	Thứ bảy ngày 20 tháng 9	○	—	8月 4日(月)	Thứ hai ngày 4 tháng 8
9月22日(月)	Thứ hai ngày 22 tháng 9	○	—	8月 4日(月)	Thứ hai ngày 4 tháng 8
10月14日(火)	Thứ ba ngày 14 tháng 10	—	○	9月 2日(火)	Thứ ba ngày 2 tháng 9
10月25日(土)	Thứ bảy ngày 25 tháng 10	—	○	9月 2日(火)	Thứ ba ngày 2 tháng 9
11月22日(土)	Thứ bảy ngày 22 tháng 11	○	—	10月 2日(木)	Thứ năm ngày 2 tháng 10
11月25日(火)	Thứ ba ngày 25 tháng 11	○	—	10月 2日(木)	Thứ năm ngày 2 tháng 10
1月10日(土)	Thứ bảy ngày 10 tháng 1	—	○	11月 4日(火)	Thứ ba ngày 4 tháng 11
1月17日(土)	Thứ bảy ngày 17 tháng 1	—	○	11月 4日(火)	Thứ ba ngày 4 tháng 11
2月 7日(土)	Thứ bảy ngày 7 tháng 2	○	—	12月 2日(火)	Thứ ba ngày 2 tháng 12
2月10日(火)	Thứ ba ngày 10 tháng 2	○	—	12月 2日(火)	Thứ ba ngày 2 tháng 12

※予定が変わることがあるので、受付開始月の「1日」以降に保健医療センターに問い合わせてください。

※Dự trình trên có thể có sự thay đổi, vì thế nên liên lạc hỏi thăm lại Trung Tâm Sức Khỏe Y Tế sau ngày 1 của tháng bắt đầu tiếp nhận lấy hẹn.

◆受診費用の免除

下の表に該当する方は費用が免除されますので、予約するときに申し出てください。

◆ Miễn phí dụng khám kiểm

Những vị đang là đối tượng nằm trong phần sau sẽ được miễn phí dụng. Vì thế khi lấy hẹn nên thông báo trước cho ban phụ trách được biết mình là đối tượng được miễn.

対象
1．70歳以上の方(1939年3月31日以前に生まれた方)
2．生活保護世帯の方
3．市県民税非課税世帯の方
Đối tượng
1. Những vị trên 70 tuổi (những vị có ngày sanh trước 31 tháng 3 năm 1939)
2. Những vị đang trong hộ lãnh trợ cấp hỗ trợ đời sống
3. Những vị trong hộ đang được miễn thuế thị tỉnh dân

この情報紙は、外国籍住民の方が、地域の一員として暮らしやすい環境をつくるための情報資料として、ボランティアの方々の協力で年４回作成しています。

Bản tin này là tài liệu thông tin nhằm tạo lập môi trường dễ sống cho người ngoại quốc, là một thành viên cư dân đang sinh sống trong thị xã.
Bản tin được thực hiện mỗi năm 4 kỳ do các nhân viên thiện nguyện đảm trách.

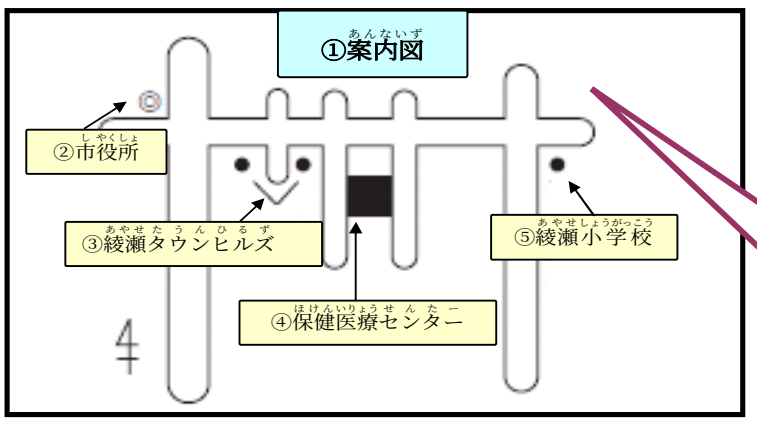

① Bản đồ hướng dẫn
② Toà hành chánh
③ Ayase
④ Trung tâm sức khỏe y tế
⑤ Trường tiểu học Ayase